

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 416/2022/HNGĐ-ST

Ngày 28- 11- 2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Ông Lương Phi Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên toà:
Ông Lê Thanh Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 289/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/10/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị Thúy P, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: số nhà 664, tổ 5, khóm PhV, thị trấn ChV, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số nhà 664, tổ 5, khóm PhV, thị trấn ChV, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

(Các đương sự yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2008, chị và anh L tự nguyện kết hôn, có tổ chức đám cưới và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn ChV (Giấy chứng nhận kết hôn số 72, ngày 19/7/2008). Nguyên nhân mâu thuẫn: do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau về chuyện tiền bạc, ly thân từ tháng 5/2022 đến nay. Có 03 con chung tên Nguyễn Thị Anh Nh, sinh ngày 10/02/2007, Nguyễn H Tài, sinh ngày 10/8/2010 và Nguyễn Thị M Như, sinh ngày 26/6/2016, sau khi ly thân do anh L đang nuôi dưỡng, tại đơn ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung

tên Nguyễn Thị M Như, nhưng quá trình giải quyết vụ án chỉ đồng ý cho anh L được tiếp tục nuôi 03 con chung, không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung (phải thu, phải trả) không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Thành L có lời khai tại Biên bản ghi lời khai của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân như sau:

Về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn, thời gian ly thân đúng như P trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do P hay gây ra nợ nần và không chung thủy, vợ chồng thường xuyên cãi. Anh đồng ý ly hôn. Quá trình chung sống có 03 con chung tên Nguyễn Thị Anh Nh, sinh ngày 10/02/2007, Nguyễn H Tài, sinh ngày 10/8/2010 và Nguyễn Thị M Như, sinh ngày 26/6/2016, sau khi ly thân do anh đang nuôi dưỡng, yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung và nợ chung (phải thu, phải trả) không có. Anh yêu cầu được vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, hoà giải và vắng mặt khi xét xử.

Toà án thu thập nguyên vọng của cháu Nguyễn Thị Anh Nh, Nguyễn H Tài yêu cầu được tiếp tục sống với anh L.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân

Về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn có yêu cầu được vắng mặt khi hoà giải và đề nghị xét xử vắng mặt. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Về hôn nhân, chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thị Thúy P được ly hôn với anh Nguyễn Thành L. Về con chung: để đảm bảo sự phát triển ổn định của 03 đứa con chung tên Nguyễn Thị Anh Nh, Nguyễn H Tài và Nguyễn Thị M Như, cần tiếp tục giao 03 cháu cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chia tài sản và nợ chung không có, không xem xét; về án phí, chị P phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện bị đơn về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con và bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn ChV, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] *Về nội dung:*

[3.1] *Về yêu cầu ly hôn:* Mỗi quan hệ hôn nhân giữa chị P, anh L được xác lập trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng nếu muốn có được hạnh phúc dài lâu và đạt được mục đích thì vợ chồng phải bình đẳng với nhau về quyền và nghĩa vụ, phải biết thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau, nhưng anh chị không làm được điều đó. Chị P và anh L đã ly thân từ tháng 5/2022 đến nay, chị P yêu cầu ly hôn được anh L đồng ý, nên có căn cứ xác định anh chị không còn quan tâm đối với mỗi quan hệ hôn nhân này, nếu tiếp tục duy trì thì sẽ không đảm bảo hạnh phúc, nên chấp nhận cho chị Lâm Thị Thúy P được ly hôn với anh Nguyễn Thành L là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:*

Trường hợp không thỏa thuận được việc nuôi con thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, nếu con từ đủ bảy tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Cả 03 con chung do anh L nuôi dưỡng sau khi ly thân, được chăm sóc, giáo dục, phát triển ổn định, cháu Nguyễn Thị Anh Nh, Nguyễn H Tài có nguyện vọng được sống với anh L. Để đảm bảo môi trường phát triển của con được ổn định, thuận lợi trong việc học tập, phù hợp với yêu cầu của anh L, chị P, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cần tiếp tục giao Nguyễn Thị Anh Nh, sinh ngày 10/02/2007, Nguyễn H Tài, sinh ngày 10/8/2010 và Nguyễn Thị M Như, sinh ngày 26/6/2016 cho anh L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L tự nguyện không yêu cầu nên chị P không phải cấp dưỡng cho con. Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] *Về tài sản chung:* Chị P xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] *Về nợ chung:* Ghi nhận chị P xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị P, anh L phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị P phải chịu án phí ly hôn 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 238, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Thuý P.

1. Về hôn nhân: chị Lâm Thị Thuý P được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 72, ngày 19/7/2008 do Ủy ban nhân dân thị trấn ChV cấp không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Anh Nh, sinh ngày 10/02/2007, Nguyễn H Tài, sinh ngày 10/8/2010 và Nguyễn Thị M Như, sinh ngày 26/6/2016 cho anh Nguyễn Thành L trực tiếp nuôi dạy đến thành niên và tự lập được. Chị Lâm Thị Thuý P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lâm Thị Thuý P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, anh L cùng các thành viên gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu chị P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị P.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Ghi nhận chị P xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị P, anh L phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lâm Thị Thuý P phải chịu 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0005440 ngày 27/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Anh Nguyễn Thành L không phải chịu án phí.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND TT ChV, huyện Phú Tân tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung

